

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *2939* /SNV-CCVC&TCBM
V/v trả ý kiến, kiến nghị của
đại biểu HĐND tỉnh

Bình Phước, ngày *06* tháng *12* năm 2021

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 4004/UBND-TH ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh; Công văn số 408/HĐND ngày 03/12/2021 của HĐND tỉnh về đề nghị báo cáo giải trình tại phiên thảo luận tại kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khóa X.

Căn cứ các quy định hiện hành của Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ trả lời ý kiến, kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh về nội dung sau:

1. Nội dung thứ nhất:

“Tổ đại biểu khu vực thị xã Phước Long, huyện Bù Đốp và huyện Bù Gia Mập: Việc tinh giản biên chế giáo viên đã gây bức xúc cho độ ngũ giáo viên. Đề nghị xem xét giải pháp bố trí hợp đồng lao động và cân đối nguồn ngân sách để trả lương cho giáo viên theo phương thức hợp đồng lao động”

Trả lời:

- Về việc thiếu hụt giáo viên do tinh giản biên chế, Sở Nội vụ đã nắm được tình hình, đã báo cáo với Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Đồng thời, đã tham mưu UBND tỉnh rất nhiều văn bản kiến nghị với Trung ương về tình hình khó khăn biên chế của tỉnh, cụ thể: Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 21/05/2021 về số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022; Công văn số 2802/UBND-NC ngày 20/08/2021 về việc giải trình bổ sung số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2022, Báo cáo 349/BC-UBND ngày 25/11/2021 về việc tổng kết thực hiện, quản lý biên chế giai đoạn 2016 – 2021, đề xuất biên chế giai đoạn 2022 – 2026, gửi Bộ Nội vụ đề nghị thẩm định, phê duyệt...

- Về việc hợp đồng giáo viên:

Tại Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/07/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp Giáo dục và Y tế quy định “Đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên được ký hợp đồng lao động (dưới 12 tháng) đối với các vị trí việc làm là giáo viên và viên chức y tế trong phạm vi số lượng biên chế viên chức được cấp có thẩm quyền giao và theo định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế để kịp thời thay cho số giáo viên và viên chức y tế nghỉ thai sản và nghỉ



hưu theo chế độ (chưa kịp tuyển dụng thay thế) và để bố trí giáo viên dạy buổi thứ 02 trong ngày (đối với những cơ sở giáo dục dạy 02 buổi/ngày)...”

Do đó, trong trường hợp còn biên chế chưa tuyển dụng, UBND cấp huyện thực hiện ký hợp đồng lao động giáo viên để phục vụ công tác giảng dạy.

2. Nội dung thứ hai:

“Tổ đại biểu khu vực thị xã Phước Long, huyện Bù Đốp và huyện Bù Gia Mập: đề nghị quan tâm đến tuyển y tế cơ sở, đặc biệt là y tế học đường và y tế dự phòng, thực tế có nơi trạm y tế xã chỉ có khoảng 04 biên chế, gây khó khăn trong việc khám, chữa bệnh”

Trả lời:

Vấn đề về thiếu hụt biên chế viên chức trên địa bàn tỉnh, không xảy ra riêng đối với ngành Y tế mà bao gồm cả ngành Giáo dục và Đào tạo và các ngành khác.

Lý do: Tỉnh Bình Phước đang phát triển mạnh về công nghiệp, kéo theo đó dân số tăng nhanh mỗi năm (đặc biệt là trẻ em trong độ tuổi mầm non) nên phải tăng trường, tăng lớp để đáp ứng được số lượng học sinh tăng nhanh. Đối với biên chế sự nghiệp của ngành Y tế được giao từ năm 2011 đến nay không tăng mà phải cắt giảm theo lộ (Trung bình mỗi năm 2,5%).

Về việc này, Sở Nội vụ đã nắm được tình hình, đã báo cáo với Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Đồng thời, đã tham mưu UBND tỉnh rất nhiều văn bản kiến nghị với Trung ương về tình hình khó khăn biên chế của tỉnh, cụ thể: Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 21/05/2021 về số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022; Công văn số 2802/UBND-NC ngày 20/08/2021 về việc giải trình bổ sung số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2022, Báo cáo 349/BC-UBND ngày 25/11/2021 về việc tổng kết thực hiện, quản lý biên chế giai đoạn 2016 – 2021, đề xuất biên chế giai đoạn 2022 – 2026, gửi Bộ Nội vụ đề nghị thẩm định, phê duyệt...

Do đó, sau khi có ý kiến thẩm định, phê duyệt của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ sẽ tham mưu UBND tỉnh phân bổ về các huyện, thị xã, thành phố theo đúng quy định.

3. Nội dung thứ ba:

“Tổ đại biểu khu vực thị xã Phước Long, huyện Bù Đốp và huyện Bù Gia Mập: việc thực hiện chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã còn gặp nhiều khó khăn do ngân sách không đảm bảo. Trong quá trình ban hành các chế độ, chính sách, công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để có ý kiến đối với các chế độ, chính sách chưa được quan tâm thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh rà soát các chế độ, chính sách đã ban hành, những chính sách không có tính khả thi cần có giải pháp để tháo gỡ”

Trả lời:

- Về nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng ở cấp xã; ở thôn, ấp, khu phố được quy định tại Điều 22, Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

“1. Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm thuộc các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 13, Điều 14, Điều 15 quy định này nằm trong mức khoán kinh phí chi phụ cấp cho các chức danh không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, ấp, khu phố.

2. Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp thôi việc; kinh phí hỗ trợ thêm cho người hoạt động không chuyên trách do thực hiện việc tinh giản các chức danh, nghỉ việc theo nguyện vọng diện dôi dư do sắp xếp chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, ấp, khu phố; kinh phí chi phụ cấp cho lực lượng Công an viên thường trực ở xã; kinh phí chi cho các chức danh Công an viên, chức danh Thôn đội trưởng ở thôn, ấp, khu phố và kinh phí chi phụ cấp kiêm nhiệm chức danh thi đua khen thưởng ở cấp xã thực hiện theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Kinh phí chi bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, ấp, khu phố từ kinh phí hoạt động thường xuyên của xã, phường, thị trấn đã được khoán theo Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nguồn kinh phí và tình hình thực tế tại địa phương, UBND cấp xã quy định cụ thể đối tượng, số lượng người trực tiếp tham gia công việc thường xuyên ở thôn, ấp, khu phố.

4. Kinh phí thực hiện khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã từ nguồn khoán chi hoạt động thường xuyên cho các xã, phường, thị trấn (không bao gồm tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương).

5. Mức phụ cấp hàng tháng của các chức danh quy định trên được thay đổi khi nhà nước thay đổi mức lương cơ sở.”

- Công tác phối hợp, đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình ban hành chế độ, chính sách này.

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và Thông báo số 2422-TB/TU ngày 10/5/2019 của Tỉnh ủy về Kết luận họp Thường trực Tỉnh ủy, phiên họp thứ 12. Để thực hiện các bước trình tự, thủ tục ban hành văn bản Quy phạm pháp luật theo đúng quy định, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1336/UBND-NC ngày 20/5/2019 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết QPPL trình HĐND kỳ họp giữa năm 2019 đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên



cứu có ý kiến góp ý vào dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Sau khi tổng hợp các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND tỉnh hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình và Nghị quyết trên trình HĐND xem xét, thông qua.

Vì vậy, quá trình soạn thảo và ban hành văn bản về các chế độ, chính sách, UBND tỉnh luôn thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định, công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để có ý kiến đối với các chế độ, chính sách luôn được quan tâm thực hiện.

- Việc rà soát các chế độ, chính sách đã ban hành, giải pháp để tháo gỡ.

Từ khi Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh quy định về số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố và các đối tượng khác công tác ở xã, phường, thị trấn; ở thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước có hiệu lực thi hành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, những khó khăn về chuyên môn đều đã được Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh giải đáp, hướng dẫn thực hiện.

Cho đến nay, Sở Nội vụ vẫn chưa nhận được báo cáo từ các địa phương về những chính sách không có tính khả thi, đề nghị tháo gỡ.

4. Nội dung thứ tư:

*“Tổ đại biểu khu vực thành phố Đồng Xoài và huyện Đồng Phú: bổ sung nội dung dự thảo Nghị quyết như sau: sửa đổi nội dung quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước như sau: 4. CBCCVV, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố được Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cử đi bồi dưỡng, **đào tạo** lý luận chính trị, quản lý nhà nước, cập nhật kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ”*

Trả lời:

Tại Điều 16, Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định các nội dung bồi dưỡng bao gồm:

- “1. Lý luận chính trị.
2. Kiến thức quốc phòng và an ninh.
3. Kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước.

4. Kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.”

Do đó, Sở Nội vụ nhận thấy việc bổ sung cụm từ “đào tạo” vào khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh như đề nghị nêu trên là chưa phù hợp với quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017 và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ.

Về chế độ, chính sách đối với việc cử đi bồi dưỡng (bồi dưỡng lý luận chính trị, an ninh quốc phòng, quản lý nhà nước....) đã được quy định tại Chương II Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh và Điều 1 dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước được ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là trả lời ý kiến, kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh, Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh tổng hợp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.CCVC&TCBM_(v).



GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ánh Tuyết